

CÔNG TY TNHH TÂM TIÊM

CHI CỤC CHẤT LƯỢNG	
CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG	
ĐẾN	Số: 286
	Ngày: 29/7/2026
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM GẠO KHANG DÂN

HƯNG YÊN, NĂM 2026



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 01/CB – TAMTIEM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH TÂM TIÊM

Địa chỉ: Thôn Bùi Xá, xã Thư Trì, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0915.145.587

Mã số doanh nghiệp: 1001104412

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số: 05/2026/SNNMT-HY
Ngày cấp: 28/01/2026

Nơi cấp: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Gạo Khang dân

2. Thành phần: 100% gạo Khang dân.

3. Thời hạn sử dụng: 06 tháng kể từ ngày đóng gói.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách bao gói: Sản phẩm được đóng gói với khối lượng: 10kg, 20kg, 50kg....trong bao bì chất liệu PE, bao dứa. Hoặc được đóng gói với khối lượng, quy cách khác tùy theo yêu cầu của người đặt hàng và được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.

- Chất liệu bao bì: Bao bì sử dụng để bao gói tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm được sản xuất từ nhựa PE. Vật liệu bao gói đáp ứng theo Quy chuẩn Quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn thực phẩm đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ của cơ sở sản xuất (trường hợp thuê cơ sở sản xuất): Không

III. Mẫu nhãn sản phẩm.

- Nội dung nhãn sản phẩm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ban hành ngày 23 tháng 01 năm 2026 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa:

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH TÂM TIÊM
Địa chỉ: Thôn Bùi Xá, xã Thư Trì, tỉnh Hưng Yên

GAO KHANG DÂN

Thành phần: 100% gạo Khang dân

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ẩm mốc, tránh sự xâm nhập của chuột, bọ côn trùng.

Hướng dẫn sử dụng: Cho gạo vào nồi vo nhẹ với nước sạch. Cho nước theo tỷ lệ 1 gạo - 1 + 1/4 nước. Trong quá trình nấu không mở nắp cho đến khi cơm chín. Hoặc dùng để chế biến các sản phẩm: bún, bánh, phở ...

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn sử dụng, khi có hiện tượng mốc, hỏng, vón cục.

NSX: (in trên nhãn, bao bì)

HSD: 06 tháng kể từ NSX

Số tự công bố: 01/CB-TAMTIEM/2026

Khối lượng tịnh: ... kg

Xuất xứ: Việt Nam

12-C
3 TY
1H
TIÊM
HUNG YÊN

IV. Yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm.

Công ty TNHH Tâm Tiêm sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

Theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ban hành ngày 23 tháng 01 năm 2026 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Giới hạn dư lượng độc tố nấm mốc theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn độc tố vi nấm trong thực phẩm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Quy định
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	≤ 5,0
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	≤ 10,0
3	Hàm lượng Ocharatoxin A	µg/kg	≤ 3,0

Giới hạn dư lượng Kim loại nặng theo TCVN 11888:2017 do Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản biên soạn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Quy định
1	Hàm lượng kim loại chì (Pb)	mg/kg	$\leq 0,2$
2	Hàm lượng kim loại Cadimi (Cd)	mg/kg	$\leq 0,4$
3	Hàm lượng Asen (As)	mg/kg	$\leq 1,0$

Giới hạn dư lượng thuốc Bảo vệ thực vật Theo Thông tư số 50/2016/TT-BYT, ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 23 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tiêm

Số/ No.: VLAB0-260715-014/1-V1/2

Ngày phát hành/ Issue date : 22/07/2026
Trang/ Page : 1/4

Tên khách hàng/ Company⁽¹⁾: **CÔNG TY TNHH TÂM TIÊM**
Địa chỉ/ Address⁽¹⁾: **Nhà ông Tiêm, Thôn Bùi Xá, Xã Thụ Trì, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam**
Ngày nhận mẫu/ Date of sample receipt: **15/07/2026**
Thời gian thử nghiệm/ Testing period: **15/07/2026 đến 22/07/2026**
Tên mẫu/ Sample Name⁽¹⁾: **Gạo Khang Dân**
Mô tả mẫu/ Sample description: **Mẫu chứa trong túi nhựa kín/ Sample in sealed plastic bag.**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULTS
[Xem trang kế/ See next page (s)]

Ghi chú/ Notes:

⁽¹⁾ Thông tin do khách hàng cung cấp/ ⁽¹⁾ Information provided by client.

(a) Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (a) Parameter is accredited to ISO/IEC 17025:2017.

(b) Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật/ (b) Parameter is designated by the Department of Crop Production and Plant Protection.

(c) Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn nuôi và Thú y/ (c) Parameter is designated by the Department of Livestock Production and Veterinary.

(d) Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường/ (d) Parameter is designated by the National Authority for Agro-Forestry-Fishery Quality, Processing and Market Development.

(e) Chỉ tiêu được chỉ định của Bộ Công thương/ (e) Parameter is designated by the Ministry of Industry and Trade.

(s) Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ/ (s) Parameter was performed by the subcontractor.

Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử/ The test results are valid only on submitted sample.

- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp/ Limit of quantification.

- KPH/ ND: Không phát hiện/ Not detected.

- Thời gian lưu mẫu 07 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Sample storage time: 07 days from the date of result issuance.

Tất cả các chỉ tiêu (ngoại trừ chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ) được thực hiện bởi Chi nhánh Công ty Cổ phần Công nghệ VietLabs – Trung tâm phân tích/ All parameters (except subcontracted items) were performed by the Branch of VietLabs Technology JSC – Analysis Center.

Báo cáo thử nghiệm này là một thể thống nhất, không được sao chép một phần báo cáo này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của VietLabs/ Test Report is a unified whole, no part of this test report may be reproduced without the written consent of VietLabs.

Phụ trách phòng thử nghiệm
Officer in charge of Laboratory



Phạm Lê Tiến Khánh

Tổng giám đốc
General Director



Nguyễn Quốc Toàn

Ngày hiệu lực/ Effective date: 25/03/2026

VLAB-QM-LOP-023/F01

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Trường Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/Testing Center

Hồ Chí Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Trường Ward, Ho Chi Minh City

Can Tho Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Tuyền, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City

Bạc Liêu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province

Ca Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province

Số/ No.: VLAB0-260715-014/1-V1/2

Ngày phát hành/ Issue date : 22/07/2026
Trang/ Page : 2/4

Kết quả/ result

TT No.	Chỉ tiêu Parameter	Phương pháp phân tích Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	LOQ
1.	Hàm lượng Asen (As)/ Arsenic (As) content	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	0,15	-
2.	Hàm lượng Chì (Pb)/ Lead (Pb) content	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	KPH/ND	0,05
3.	Hàm lượng Cadimi (Cd)/ Cadmium (Cd) content	AOAC 2015.01(a)	mg/kg	0,032	-
4.	Aflatoxin tổng số/ Total Aflatoxins	VLAB-CH-TP-599(a)	µg/kg	KPH/ND	2
5.	Aflatoxin B1	VLAB-CH-TP-599(a)	µg/kg	KPH/ND	0,5
6.	Ochratoxin A (OTA)	VLAB-CH-TP-599(a)	µg/kg	KPH/ND	0,5
7.	BVTV nhóm Clo hữu cơ/ Organochlorine pesticide	Theo phụ lục 1 đính kèm		KPH/ND	Theo phụ lục 1 đính kèm

Ghi chú/ Remark(s): Không/ Nil.

VietLabs
Your Trusted Partner

Ngày hiệu lực/ Effective date: 25/03/2026

VLAB-QM-LOP-023/F01

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/Testing Center

Ho Chi Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Can Tho Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Tuyền, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City
Bac Lieu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province
Ca Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province

Số/ No.: VLAB0-260715-014/1-V1/2

Ngày phát hành/ Issue date : 22/07/2026
Trang/ Page : 3/4

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH THUỐC BVTV nhóm Clo hữu cơ

STT No.	Chỉ tiêu Parameter	LOQ (Đơn vị: mg/kg)	Phương pháp phân tích Test method
1.	Aldrin	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
2.	Chlorbenside	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
3.	Chlorobenzilate	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
4.	Chloroneb	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
5.	DDD, o,p-	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
6.	DDD, p,p-	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
7.	DDE, o,p-	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
8.	DDE, p,p-	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
9.	DDT, o,p-	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
10.	DDT, p,p-	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
11.	4,4'-Dichlorobenzophenone	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
12.	Dieldrin	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
13.	Endosulfan ether	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
14.	Endosulfan I	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
15.	Endosulfan II	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
16.	Endosulfan sulfate	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
17.	Endrin	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
18.	Ethylan	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
19.	Fenson	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
20.	HCH, gamma-	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
21.	Heptachlor	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
22.	Heptachlor epoxide	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
23.	Hexachlorobenzene	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
24.	Isodrin	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)

Ngày hiệu lực/ Effective date: 25/03/2026

VLAB-QM-LOP-023/F01

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/Testing Center

Hồ Chí Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Can Tho Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Tuyền, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Tuyen Ward, Can Tho City
Bac Lieu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province
Ca Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province

Số/ No.: VLAB0-260715-014/1-V1/2

Ngày phát hành/ Issue date : 22/07/2026
Trang/ Page : 4/4

25.	Lindane	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
26.	Methoxychlor Olefin	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
27.	Nonachlor, cis-	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
28.	Nonachlor, trans-	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
29.	Pentachloroaniline	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
30.	Pentachloroanisole	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
31.	Pentachlorobenzene	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
32.	Pentachlorobenzonitrile	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
33.	Pentachlorothioanisole	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
34.	Quintozene	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)
35.	Tetradifon	0,01	VLAB-CH-TP-614 (Ref: AOAC 2007.01)(a)

[Kết thúc báo cáo/ End of report]

VietLabs
Your Trusted Partner

Ngày hiệu lực/ Effective date: 25/03/2026

VLAB-QM-LOP-023/F01

Công Ty Cổ Phần Công Nghệ VietLabs
VietLabs Technology Joint Stock Company

Số 60 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
60 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City
Điện thoại/Tel: (+84) 28 789 78910

Trung tâm phân tích/Testing Center

Hồ Chí Minh Số 62 đường số 2, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
62 Street 2, Long Truong Ward, Ho Chi Minh City

Can Tho Lô số LK5-12 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Xuyên, Thành phố Cần Thơ
LK5-12 Nguyen Van Cu Street, Long Xuyen Ward, Can Tho City

Bac Lieu Số 479 đường Cao Văn Lầu, Phường Vĩnh Trạch, Tỉnh Cà Mau
479 Cao Van Lau Street, Vinh Trach Ward, Ca Mau Province

Ca Mau Số 214B đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lý Văn Lâm, Tỉnh Cà Mau
214B Nguyen Dinh Chieu Street, Ly Van Lam Ward, Ca Mau Province

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH HUNG YÊN
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 1001104412

Đăng ký lần đầu: ngày 26 tháng 08 năm 2016

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 14 tháng 05 năm 2026

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TÂM TIÊM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Nhà ông Tiêm, Thôn Bùi Xá, Xã Thư Trì, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0915.145.587 - 01254.033.568

Số Fax:

Thư điện tử:

Website:

3. Vốn điều lệ : 9.500.000.000 đồng.

Bằng chữ: Chín tỷ năm trăm triệu đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với thành viên là cá nhân; Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập/giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ MINH TÂM	Việt Nam	Thôn Bùi Xá, Xã Thụ Trì, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	4.750.000.000	50,000	034170002577	
2	NGUYỄN VĂN TIÊM	Việt Nam	Thôn Bùi Xá, Xã Thụ Trì, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	4.750.000.000	50,000	034066005632	

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: NGUYỄN VĂN TIÊM

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 25/02/1966

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 034066005632

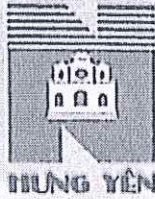
Chức danh: Giám đốc

Địa chỉ liên lạc: Thôn Bùi Xá, Xã Thụ Trì, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

TRƯỜNG PHÒNG



Phạm Thị Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

**CERTIFICATE
OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS**

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH HƯNG YÊN
CHỨNG NHẬN/CERTIFICATE**

Cơ sở/Establishment: **CÔNG TY TNHH TÂM TIÊM**

Mã số đăng ký kinh doanh/Registration number: 1001104412

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Bùi Xá, xã Thư Trì, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0915145587

Fax:

Email:

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:

Has been found to be in compliance with food safety regulations for following products:

Xay xát thóc gạo./. ✓

(Công suất thiết kế: 800 tấn/năm)

Số cấp/number: 05/2026/SNNMT-HY

Có hiệu lực đến ngày: 28 tháng 01 năm 2029

Valid until (date/month/year): 28/01/2029

Hưng Yên, ngày 28 tháng 01 năm 2026

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Kiên

